

**PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIÊM
THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH**

Phúc giảng lần thứ hai: Cô Lưu Tố Vân

Thời gian: 03/08/2021

Địa điểm: Tiểu viện Lục Hòa

Tập 64

Chư vị đồng tu tôn kính, chào mọi người, A-di-đà Phật!

Từ tiết học hôm nay trở đi, phần kệ tụng tiếp theo là do Thích-ca Mâu-ni Phật nói.

Mời xem kệ tụng tiếp theo:

Văn pháp nhạo thọ hành, đắc chí thanh tịnh xứ, tất ư Vô Lượng Tôn, thọ ký thành Đẳng giác

Nghe pháp vui phụng hành, đạt đến chốn thanh tịnh, ắt được Vô Lượng Tôn, thọ ký thành Đẳng giác.

Đây là Thích-ca Mâu-ni Phật nói rõ cho chúng ta rằng các Bồ-tát nghe A-di-đà Phật thuyết pháp bèn đạt được lợi ích.

“*Nghe pháp vui phụng hành*”, chỉ cho các Bồ-tát của mười phương thế giới khi đó đến thế giới Cực Lạc nghe A-di-đà Phật giảng pháp. Sau khi nghe pháp thì vô cùng hoan hỷ, sẵn lòng thọ trì phụng hành.

“*Đạt đến chốn thanh tịnh*”, “chốn thanh tịnh” có ba cách nói.

Tịnh Ảnh Sớ nói: Tu trì như vậy thì tương lai nhất định có thể được cõi nước thắng diệu, đạt đến chốn thanh tịnh. Đây là cách nói thứ nhất.

Hội Sớ nói: Chốn thanh tịnh chính là nói Tịnh độ, cũng chính là nói ắt thành tựu cõi Phật giống như vậy. Đây là cách nói thứ hai.

Hai cách nói trên về mặt văn tự không như nhau, nhưng trên thực tế là nói cùng một sự việc. Chính là nói kiến lập nên cõi Phật giống như thế giới Cực Lạc, đó là “đạt đến chốn thanh tịnh”.

Còn có một cách giải thích khác, “chón thanh tịnh” chỉ cho diệu tâm vốn thanh tịnh, nếu có thể nghe pháp rồi tin nhận, trong một niệm có thể tương ưng thì trực chỉ thấu triệt nguồn tâm, đại giác hiển nhiên sáng tỏ, nhận ra sự thanh tịnh vốn có, “nào ngờ tự tánh vốn tự đầy đủ”, tức thời khế nhập pháp thân, đây là “đạt đến chón thanh tịnh”. Đây là cách nói thứ ba. Cách giải thích này là từ “nhất tâm tam bối” mà có. Cho nên kinh Vô Lượng Thọ rất đặc thù, bao gồm toàn bộ Thiền ở trong đó. Một bộ kinh gồm thâu hết thảy, chúng ta có nhận thức được hay không? Nếu nhận thức được rồi thì ai còn phân biệt ai cao ai thấp. “Tam học cùng một nguồn”, đều do đức Thích-ca truyền.

Dùng tâm thanh tịnh hướng Phật Vô Lượng Thọ, nhất niệm tịnh tâm, nhất niệm tịnh tín, trong sát-na bèn có thể khế hợp với chón thanh tịnh. Bên trên nói thành phần chứng nhiều, ở đây thành phần chứng ít, đó là ngộ, cũng là “đạt đến chón thanh tịnh”. Tiếp theo là chí thành niệm Phật, hết thảy những suy nghĩ lo toan của thế gian đều không còn nữa. Tịnh niệm tiếp nối không có gián đoạn, thâm hợp đạo mầu. Trong niệm lìa niệm, niệm mà không niệm, không niệm mà niệm, rất nhiều người niệm Phật có lúc đều có thể làm được, không cần chính mình khởi tâm mà tự nhiên có thể niệm. Đương nhiên cũng chẳng phải thường xuyên, thỉnh thoảng có thể đạt được cảnh giới này, đó là thâm đạt chón thanh tịnh, chẳng phải rất rõ rệt, mà thâm hợp với chón thanh tịnh. Chúng ta ở chỗ A-di-đà Phật, hoặc là rõ rệt, hoặc là trong âm thầm được Phật thọ ký, thế nên gọi là “đạt đến chón thanh tịnh”.

“Nghe pháp vui phụng hành, đạt đến chón thanh tịnh” có hai cách giải thích. Một cách là nói đã thực hiện được bản nguyện của chính mình, việc trang nghiêm cõi nước của chính mình sau cùng đã thành công rồi. Cách thứ hai là khế nhập bản tâm, cũng là đạt đến chón thanh tịnh, cũng được thọ ký.

“*Ắt được Vô Lượng Tôn, thọ ký thành Đẳng giác*”. “Ắt” là nhất định, “Vô Lượng Tôn” chính là A-di-đà Phật, A-di-đà Phật chắc chắn thọ ký thành Phật cho họ.

Mời xem kệ tụng tiếp theo:

**Vô biên thù thắng sát, kỳ Phật bản nguyện lực, văn danh dục vãng sanh,
tự trí bất thoái chuyển.**

Cõi thù thắng vô biên, do nguyện lực Di-đà, nghe danh mong vãng sanh, tự đạt bất thoái chuyển.

Bài kệ tụng này là nói các Bồ-tát sau khi nghe pháp thì đạt được lợi ích tam bất thoái.

“Cõi thù thắng vô biên là cõi nước Cực Lạc, vi diệu thù thắng không có ngần mé, không có số lượng, chẳng thể nói được”, nên gọi là “cõi thù thắng vô biên”. Cõi Phật ấy vượt hơn mười phương, chính là do sức uy thần bốn nguyện của A-di-đà Phật, cho nên gọi là “do nguyện lực Di-đà”. Chúng sanh mười phương nhờ vào nguyện thứ 17, nguyện chư Phật xung tán của Phật Di-đà nên được nghe danh hiệu Phật, cũng nhờ sự gia trì của các nguyện: nghe danh phát tâm, nghe danh được phước, nghe danh đặc nhân của đức Phật ấy mà thấy đều tín nguyện trì danh, được sanh Cực Lạc, chứng bất thoái chuyển. Cho nên nói là “nghe danh mong vãng sanh, tự đạt bất thoái chuyển”. Đúng như nguyện thứ 18 nói: Nghe danh hiệu tôi, chí tâm tin ưa, nguyện sanh nước tôi, mười niệm bèn được sanh.

Làm thế nào đạt được bất thoái chuyển? Hoàng Niệm lão nói với chúng ta như sau, “tự đạt bất thoái chuyển” là chính mình có thể đạt được bất thoái chuyển. Tuy là pháp môn tha lực, nhưng tín nguyện trì danh vẫn là công việc của chính bạn, bởi vì bạn tín nguyện trì danh nên mới được Phật lực gia bị. Thế nên tự lực và tha lực không hai, chính mình làm cho chính mình đạt được bất thoái chuyển. Ở đây chỉ cho các Bồ-tát mười phương thế giới sanh đến thế giới Tây Phương Cực Lạc đều mong đạt được thế giới Cực Lạc cõi Phật này, nguyện độ khắp hết thấy chúng sanh. Mỗi vị đều phát tâm Vô thượng Bồ-đề, chán ghét mong xả ly nghiệp thân luân hồi, đồng lên bờ Cực Lạc bên kia.

Lão pháp sư từ bi, ngài nói với chúng ta: Nghe được danh hiệu A-di-đà Phật, nghe được kinh Vô Lượng Thọ thì nên phát nguyện cầu sanh Tịnh độ, sanh đến thế giới Tây Phương Cực Lạc bèn viên mãn chứng được tam bất thoái, cho nên là “tự đạt bất thoái chuyển”. Tam bất thoái không hề dễ dàng đạt được, lia khỏi Tây Phương Tịnh độ, trong cõi nước mười phương đều rất khó đạt được tam bất thoái, duy chỉ ở thế giới Tây Phương Cực Lạc là dễ dàng thành tựu.

Lão Pháp sư kể một sự việc như sau. Có người hỏi lão pháp sư, vì sao ngài đặc biệt đề xướng kinh Vô Lượng Thọ, khuyên người niệm A-di-đà Phật cầu sanh Tịnh độ? Bản thân người đó niệm kinh Kim Cang, cảm thấy Bát-nhã là đệ nhất, bèn nêu ra ví dụ để làm khó lão pháp sư. Người ấy nói, trong kinh đã nói rất rõ ràng, chúng ta ở thế giới Ta-bà tu hành một ngày còn hơn ở thế giới Tây Phương Cực Lạc tu hành 100 năm, vì sao lại phải đến thế giới Tây Phương Cực Lạc? Kinh điển mà họ dùng để trích dẫn là lời kinh Vô Lượng Thọ nói. Lão pháp sư nói với họ: bạn nói không sai, trong kinh đúng là nói như vậy, đó cũng là sự thật, vấn đề chính là bạn không phải thật tu, nếu bạn chẳng phải thật tu thì có tác dụng gì không? Bạn ở nơi này một ngày cũng không bằng một ngày ở thế giới Tây Phương Cực Lạc, chứ đừng nói đến 100 năm. Người đó nghe xong lặng người, không còn lời nào để nói.

Thế nào là cao tăng đại đức? Đây là cao tăng đại đức thật sự. Đây là bậc cao tăng đại đức đại trí tuệ khó được gặp một lần, có vị cao tăng đại đức như vậy làm thầy hướng dẫn cho chúng ta trên đường học Phật thì chúng ta quá may mắn rồi. Chúng ta đã gặp được minh sư thật sự rồi.

Thế nào là chân tu? Trong kinh Kim Cang nói “phá bốn tướng”, đã phá rồi chưa? “Phá bốn kiến”, đã phá chưa? Nếu vẫn chưa phá bốn tướng, bốn kiến thì chẳng phải là chân tu. Vẫn tạo thị phi nhân ngã, vẫn đang vọng tưởng chấp trước, thì sao có thể sánh bằng người của thế giới Tây Phương Cực Lạc được. Vì sao bậc chân tu lại vượt hơn người của thế giới Tây Phương Cực Lạc? Bởi vì tu hành ở nơi đây quá khó, hoàn cảnh quá xấu, lại có thể ở nơi đây tu hành chứng quả thì thật là hiếm có. Hoàn cảnh tu học của thế giới Tây Phương Cực Lạc tốt, không có chướng ngại, dễ tu. Ở đây khó tu, không tu thì không bằng họ rồi, thật tu thì vượt hơn họ. Trong kinh nói không sai, do chính họ hiểu sai ý nghĩa mà thôi. Cho rằng mỗi ngày đọc kinh Kim Cang một lần chính là tu hành, đó là hiểu lầm. Trong kinh Kim Cang nói: “Phàm tất cả tướng đều là hư vọng”, bản thân mình đã xem tất cả tướng là hư vọng chưa? Nếu như mọi thứ đều hiểu sai, còn đến chướng ngại người khác niệm Phật thì tội này quá lớn. Vì vậy bất thoái chuyển tương đối chẳng dễ dàng. Nếu như dễ dàng thì hết thầy chư Phật Như Lai hà tất lại khuyên Bồ-tát cầu sanh Tịnh độ, chính bởi vì tu hành chứng quả quá khó, đối với Bồ-tát còn khó, huống hồ phàm phu chúng ta.

Mời xem kệ tụng tiếp theo:

Bồ-tát hưng chí nguyện, nguyện kỹ quốc vô dị, phổ niệm độ nhất thiết, các phát Bồ-đề tâm, xả bỉ luân hồi thân, câu linh đặng bỉ nạn.

Bồ-tát phát chí nguyện, nguyện cõi mình không khác, phổ niệm độ tất cả, đồng phát tâm Bồ-đề, xả thân luân hồi này, đều khiến lên bờ giác.

Sáu câu kệ tụng này là tán thán các Bồ-tát đã vãng sanh đến thế giới Cực Lạc, sau khi nghe pháp đạt được lợi ích, cảm kích ân sâu của A-di-đà Phật, dùng cách gì để cảm ân? Dùng đại nguyện, đại hạnh. Đại nguyện chính là nguyện tôn đức Di-đà làm thầy, nương A-di-đà Phật làm thầy, mỗi người đều phát đại nguyện, đại nguyện này chính là 48 nguyện của A-di-đà Phật; đại hạnh chính là đem pháp môn niệm Phật giới thiệu phổ biến cho tất cả mọi người, giáo hóa chúng sanh.

“Bồ-tát phát chí nguyện”

“Chí nguyện” nghĩa là đạt đến cực điểm, đây là phát đại nguyện làm lợi ích chúng sanh. Hội Sớ nói: “Chí nguyện là nguyện mà đức Di-đà nhiếp trọn cõi nước, nhiếp trọn chúng sanh, nhiếp trọn pháp thân, vốn là hết sức khó nghĩ bàn, Bồ-tát cũng nguyện giống như vậy”. Thế giới Cực Lạc là nơi dạy học của A-di-đà Phật, là một đạo tràng lớn, lớn đến mức chúng ta không thể nào tưởng tượng. Cổ đức thường nói, “lớn mà không có ngoài”, lớn đến mức nào? Lớn đến mức bạn không tìm được mé ngoài, chúng ta chỉ có thể dùng một câu để hình dung là “không cách gì tưởng tượng”. To lớn như hư không pháp giới vậy, trong giáo lý của Đại thừa thường gọi là trọn khắp hư không pháp giới, chính là ý nghĩa này. Nó ở đâu? Lúc nào cũng có, nơi nào cũng có. Cõi nước mà chúng ta hiện nay đang ở cũng không lìa khỏi nó, là ở trong cõi nước của A-di-đà Phật, thế nhưng chúng ta không nhìn thấy, đến khi nào chúng ta vãng sanh đến cõi nước Phật thì sẽ nhìn thấy.

Sanh đến cõi nước Phật thù thắng không gì bằng, vì sao vậy? Xin nói với mọi người ba điều thù thắng.

Thù thắng thứ nhất là nhiếp trọn cõi nước. Các Bồ-tát của thế giới Cực Lạc nhìn địa cầu này của chúng ta giống như ở trước mắt, rất rõ ràng sáng tỏ, một chút cũng chẳng nhìn sai, một sát-na cũng chẳng lìa khỏi. Điều này không giống như chúng ta dùng kính viễn vọng quan sát vật thể, dùng công cụ trợ giúp thì chỉ có thể nhìn thấy rất mờ nhạt. Đây gọi là nhiếp trọn cõi nước.

Thù thắng thứ hai là nhiếp trọn chúng sanh. Sanh là chúng sanh, phạm vi rộng lớn của chúng sanh cũng là không thể nghĩ bàn. Chúng sanh ở đây không nói thế giới Cực Lạc, cũng không nói thế giới Ta-bà, mà đó là vô lượng chúng sanh trong mười phương ba đời hết thấy cõi nước chư Phật. Những chúng sanh này bao gồm sáu cõi, mười pháp giới, không bỏ sót một người. Đây gọi là nhiếp trọn chúng sanh.

Thù thắng thứ ba là nhiếp trọn thân. Thân này là pháp thân, pháp thân chính là tự tánh viên mãn. Trong kinh Đại thừa Phật thường nói: “Mười phương ba đời Phật cùng chung một pháp thân”. Câu này rất quan trọng, đã nói rõ cho chúng ta, hết thấy chư Phật Như Lai trong mười phương ba đời đều cùng một thân. Đây gọi là nhiếp trọn thân.

Như Lai có pháp thân, có báo thân, có ứng hóa thân. Báo thân trụ ở cõi Thật Báo Trang Nghiêm, cũng chính là nói pháp thân hiện ra cõi Thật Báo Trang Nghiêm, đồng thời cũng hiện ra ứng thân, hóa thân trong tất cả các cõi nước trong mười phương ba đời. Ứng thân, hóa thân vô lượng vô biên. Còn báo thân thì sao? Báo thân cũng vô lượng vô biên. Báo thân là cõi Thật Báo của chư Phật Như Lai. Pháp thân không có tướng nhưng có thể hiện tất cả tướng. Khi đại sư Huệ Năng khai ngộ nói với chúng ta: “Nào ngờ tự tánh có thể sanh vạn pháp”. Tự tánh đó chính là pháp thân, pháp thân có thể sanh ra hết thấy pháp, có thể hiện ra hết thấy pháp, hết thấy pháp chính là nói Báo độ của hết thấy chư Phật trong mười phương ba đời.

Chúng ta và Phật có duyên, và lại duyên này rất sâu. Trong kinh Phật nói với chúng ta, vô lượng kiếp quá khứ, đời đời kiếp kiếp, bất luận đọa vào trong cõi nào, ngã quý, địa ngục, súc sanh cũng bao gồm trong đó, vô lượng kiếp đến nay trong sáu cõi bỏ thân thọ thân đều có duyên với Phật. Thế nên loại chúng sanh này thiện căn vô cùng sâu dày, duyên chín muồi rồi, gặp được A-di-đà Phật, gặp được các Đẳng giác Bồ-tát như Quán Âm, Thế Chí, Văn-thù, Phổ Hiền. Những Bồ-tát này đều là học trò của A-di-đà Phật, chúng ta có duyên với Phật, cũng có duyên với những Bồ-tát này. Chúng ta phải biết, Phật không độ người không có duyên. Thế nào là không có duyên? Họ nhìn thấy, nghe thấy rồi, họ không tin, không thể tiếp nhận, đây chính là không có duyên. Chúng ta nghiêm túc xét lại chính mình thì biết chính mình có duyên với Phật hay không. Chắc chắn có, vì sao vậy? Nếu không có duyên thì bạn không nghe nổi bài giảng này, bạn có thể nghe bài giảng này thì thấy rõ bạn có duyên với Phật; bạn có thể nghe và tâm sanh hoan hỷ, cho thấy bạn có

duyên rất sâu với Phật. Có người có duyên sâu, có người có duyên cạn. Người duyên sâu thì vừa nghe bèn được lợi ích, thậm chí nghe một hai câu thì khai ngộ rồi. Duyên cạn thì phải nghe nhiều, phải trường kỳ huân tu, có người phải nghe vài năm, mấy mươi năm mới có thể khai ngộ.

Vì vậy khai ngộ sớm hay muộn và phẩm vị vãng sanh, những thứ này là do duyên sâu hay cạn với Phật mà ra. Có thể vãng sanh hay không? Đó là đối với thế giới Cực Lạc, đối với A-di-đà Phật có tin tưởng hay không. Nếu tín tâm viên mãn, không có mảy may nghi hoặc thì một đời này của bạn chắc chắn được sanh. Sanh đến phẩm vị nào trong bốn cõi ba bậc chín phẩm thì chúng tôi không biết, bạn cũng không biết, nhưng Phật biết, Bồ-tát trong thế giới Cực Lạc đều biết. Vì sao vậy? Các ngài nhìn thấy sự tu hành sâu cạn của bạn trong vô lượng kiếp đến nay, đến Tây Phương sẽ cảm được quả vị không như nhau. Tuy cảm được quả vị không như nhau, nhưng thế giới Cực Lạc vi diệu, sự thù thắng đó chúng ta không thể nào tưởng tượng được, vì sao vậy? Thấy đều được 48 nguyện của A-di-đà Phật gia trì, một khi được gia trì, tuy phẩm vị của chúng ta không như nhau, nhưng đài ngộ của chúng ta đều giống nhau. Vốn ở thế giới phương khác, đài ngộ và phẩm vị đều không như nhau, có khác biệt. Phẩm vị ở thế giới Cực Lạc có khác biệt, nhưng đài ngộ không có khác biệt, không thể nghĩ bàn, thù thắng không gì bằng.

Chư Phật Như Lai đều tán thán A-di-đà Phật là “vua trong các Phật, quang minh tôn quý nhất”, từ đâu mà tán thán vậy? Từ sự đài ngộ thù thắng khôn sánh khi vãng sanh đến thế giới Cực Lạc mà nói. A-di-đà Phật quá vĩ đại, quả thật rất cừ khôi! Vãng sanh đến thế giới Cực Lạc, thượng thượng phẩm là Đẳng giác Bồ-tát, hạ hạ phẩm là cõi Phàm Thánh Đồng Cư, khác biệt rất lớn, thế nhưng hưởng thụ là bình đẳng. Hưởng thụ bình đẳng với ai? Bình đẳng với A-di-đà Phật. A-di-đà Phật có thân thể như thế nào thì bạn cũng vậy, thân thể của bạn giống như Phật, không sanh không diệt, vô lượng thọ.

Ngày nay chúng ta rất hy hữu, gặp được pháp duyên thù thắng như vậy, phải trân quý, phải tin tưởng, không được hoài nghi, phải tiếp nhận, phải y giáo phụng hành. Một đời này của chúng ta nhất định vãng sanh thế giới Cực Lạc, nhất định gặp A-di-đà Phật.

Cõi nước là chỉ Cực Lạc Tịnh độ, chúng sanh là đệ tử mà Phật giáo hóa, thân là pháp thân. Ba sự việc này đều không cách gì tưởng tượng được, chúng ta chỉ có

thể nói vô lượng vô biên, vô lượng vô số, chỉ có thể dùng khái niệm này, không thể tưởng tượng được. Hội Sớ nói: “Vốn là cực kỳ khó nghĩ bàn, Bồ-tát đều nguyện giống như vậy, nên cũng nguyện đạt được cõi nước Phật như Cực Lạc, độ vô biên chúng sanh, đều phát tâm Bồ-đề, nhất hướng chuyên niệm A-di-đà Phật, đồng sanh Tịnh độ, tiến mãi chẳng thoái, chứng pháp thân Phật, đó là hạnh lợi tha của Bồ-tát”. Chúng ta phải phát tâm này, khi nào phát? Bây giờ phải phát, trước đây hồ đồ nên không biết, hiện nay Thích-ca Mâu-ni Phật dạy chúng ta, nói ra chân tướng sự thật cho chúng ta nghe, chúng ta nghe hiểu rồi, nghe rõ ràng rồi thì phải nên y giáo phụng hành. Chúng ta phải học theo những Bồ-tát đã vãng sanh đến thế giới Cực Lạc, các ngài đã phát đại nguyện độ sanh giống như A-di-đà Phật vậy. Đại nguyện độ sanh của A-di-đà Phật chính là 48 nguyện, đây là hạnh lợi tha của Bồ-tát.

Thật sự phát đại nguyện thì chính mình rất vất vả, vì sao vậy? Bởi vì công phu tu hành của chính mình chưa đạt được cảnh giới vô trụ sanh tâm, sanh tâm vô trụ. Đó là cảnh giới gì? Đó là cảnh giới của Pháp thân Bồ-tát trong cõi Thật Báo. Chúng ta phát tâm này thì có khổ có lạc, còn những Bồ-tát vô trụ sanh tâm thì không có khổ lạc. Lão hòa thượng Hải Hiền là tấm gương học Phật thời hiện đại trên thế giới này của chúng ta. Sự tu hành của lão hòa thượng Hải Hiền nhìn tựa như bình phàm, nhưng thật ra ngài đã biểu diễn đại pháp phi phàm cho chúng ta, chúng ta có nhìn thấu hay không? Lão hòa thượng không biết chữ, chưa từng đi học, cả đời chưa từng đọc một bộ kinh, chưa từng nghe một lần diễn giảng. 20 tuổi xuất gia, sống trong một ngôi miếu nhỏ, trong ngôi miếu nhỏ đó tổng cộng chỉ có 5 người, 5 tỷ-kheo cùng nhau tu hành, rất giống với 5 tỷ-kheo ở vườn Nai khi Thế Tôn tại thế. Tu pháp môn gì vậy? Có người tu Thiền, có người tu Mật, có người Thiền Tịnh song tu, có người tu Tịnh độ. 5 người tu 4 pháp môn, chỉ có lão hòa thượng Hải Hiền là chuyên tu Tịnh độ. Thế nhưng các ngài đều có thành tựu, đều trở thành đại đức của Phật môn, mô phạm của Phật môn.

Trước đây, chúng tôi luôn cho rằng tăng đoàn lục hòa kính ở cùng nhau thì cùng tu một pháp môn, nào ngờ các ngài biểu pháp cho chúng ta, bốn người ở nhà tranh, mỗi người tu không giống nhau, nhưng lại là tăng đoàn lục hòa kính: kiến đồng giải, giới đồng tu, thân đồng trụ, khẩu vô tranh, ý đồng duyệt, lợi đồng quân. Chúng tôi mới hốt nhiên đại ngộ, hóa ra mỗi người tu khác nhau nhưng vẫn có thể sống cùng nhau, chăm sóc cho nhau, đây có thể gọi là “ở cùng tu riêng”. Đương nhiên, vài người cùng nhau cộng tu pháp môn giống nhau thì càng

tốt, học giống nhau hay khác nhau đều không thành vấn đề. Đừng nói là pháp môn khác nhau, lão pháp sư nói: thậm chí có thể tìm người khác tôn giáo cùng nhau cộng tu. Người học Cơ Đốc giáo, người tu Thiên Chúa giáo, người học Hồi giáo, vài người ở cùng nhau tu lục hòa kính, tăng đoàn lục hòa kính như vậy càng có sức thuyết phục và sức ảnh hưởng. Sau khi thành tựu thì đều rất hoan hỷ. Hoan hỷ điều gì? Hoan hỷ vì khác đường mà đồng về một nẻo, vạn pháp quy về một, toàn bộ vũ trụ là một thể.

“Nguyện cõi mình không khác”

Hy vọng thế giới Ta-bà của chúng ta không khác gì thế giới Cực Lạc. Sự không khác biệt này là chỉ cho lòng người, lòng người ở thế giới Cực Lạc thanh tịnh, mong rằng thế giới này của chúng ta, tâm của mỗi một người cũng có thể thanh tịnh, tâm thanh tịnh thì cõi nước thanh tịnh. Đây là lời giải thích cho câu “nguyện cõi mình không khác”. Từ tài liệu hiện có trong tay chỉ có thể tra được cách giải thích này.

Đối với “nguyện cõi mình không khác” tôi có một cách nghĩ khá non nớt, cách nghĩ này liệu có trái ngược với nguyên tắc “tin tưởng ưa thích lời người xưa, thuật lại mà không sáng tác” không? Thật sự cầu thị mà nói với mọi người tôi có chút không chắc chắn, tôi muốn nói để mọi người nghe, xin các đồng tu cầm lái giúp tôi, nếu tôi nói sai thì hãy phê bình chỉ ra cho đúng. “Nguyện cõi mình không khác” liệu có thể giải thích như sau: Hy vọng cõi nước Phật tương lai của chính mình có thể giống với thế giới Cực Lạc, không có bất kỳ khác biệt nào, đây là nguyện vọng chung của các Bồ-tát vãng sanh đến thế giới Tây Phương Cực Lạc. Đồng thời cũng có thể nói rằng đó cũng là kỳ vọng chung của chúng ta.

“Phổ niệm độ tất cả”

Phổ là phổ biến, bình đẳng. Thế giới Tây Phương Cực Lạc, đặc điểm nổi bật nhất không gì hơn bình đẳng. Nếu tâm chúng ta có cao thấp, đó chính là không bình đẳng, có ưa thích và chán ghét cũng là không “phổ niệm”. Nhất định phải dùng tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng, tâm từ bi đối đãi với tất cả chúng sanh. Chú ý, hai từ “tất cả” này rất quan trọng, không bỏ một người nào. Dùng cách nào để độ? Một bộ kinh, một bộ chú giải, một câu Phật hiệu A-di-đà Phật, thật thành khẩn giới thiệu việc này cho tất cả mọi người, mong mọi người đều có thể giác ngộ, đều có thể tín thọ phụng

hành. Chín ngàn năm mạt pháp chính là nương vào phương thuốc diệu dụng vô thượng này mà cứu độ chúng sanh.

“Điều phát tâm Bồ-đề”

Chính là phát tâm hoằng pháp lợi sanh. Phương pháp hoằng pháp lợi sanh có nhiều loại khác nhau, không chỉ có một loại, xem bạn có đồng ý phát tâm hay không, có đồng ý đi làm hay không? Chỉ cần bạn có tâm này thì năng lực và trình độ đều không thành vấn đề. Lấy bản thân tôi làm ví dụ, tôi biết tôi rất ngốc, học thứ gì mới mẻ đều chậm chạp, nhưng tôi có một tuyệt chiêu, chim ngốc thì bay trước. Hai ngày nay học hát, một bài hát hay như vậy tôi vừa hát lên thì lạc điệu rồi, thầy dạy hát rất là dụng công, mệt đến nổi khản cả giọng. Tôi thấy chịu không nổi, bảo Bồ-đề Tâm chép vào thẻ cho tôi, buổi tối để vào trong chăn mà luyện tập. Ba giờ sáng bắt đầu luyện tập hát nho nhỏ, kết quả không phụ người có tâm, cần cù bù thông minh, tôi đã biết hát rồi, hết lạc điệu rồi.

“Xả thân luân hồi này, đều khiến lên bờ giác”

“Bờ giác” có hai cách giải thích: một là thoát khỏi sanh tử luân hồi; hai là minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật. Đây là bờ giác thật sự. Sanh đến thế giới Tây Phương Cực Lạc thì hai điều này bạn đều đạt được, vượt thoát sanh tử luân hồi, thoát khỏi rồi, ra khỏi biển khổ rồi; đã minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật rồi. Hai điều này là quả, làm thế nào có được quả này? Phải có nhân, nhân là gì? Phải xả bỏ thân luân hồi này, không xả bỏ thân luân hồi này thì bạn không lên nổi bờ giác, ngay cả bờ bên ấy bạn còn không nhìn thấy thì sao bạn lên bờ được, lên từ đâu đây?

Từ sau khi ông nhà tôi vãng sanh ngày 21 tháng 5 năm 2019, tôi thực sự có cảm giác thôi thúc, cảm thấy nếu cứ tu hành ung dung thông thả, chậm rề rề, nhàn nhã nhớn nhỡ, phụ họa theo kiểu có cũng được, không có cũng xong, thì e rằng sẽ làm lỡ đại sự. Đại sự nào vậy? Đại sự vãng sanh. Không có sự việc nào lớn hơn việc này, bạn đã nhận thức ra chưa?

Trong ba ngày ông nhà tôi không hề có dấu hiệu vãng sanh, sự việc này là một cú sốc lớn đối với tôi, khiến tôi nhất thời không xoay sở kịp, có chút trở tay không kịp, có chút không dám tin rằng sao lại là như vậy? Ngày 30 tháng 4 năm 2019, tôi đi chùa Chung Linh, thành phố Ngũ Đại Liên Trì, tỉnh Hắc Long Giang để dự lễ truy

điều pháp sư thượng Giác hạ Ngô, người đã tiếp dẫn tôi vào cửa Phật, đó là ngày kỷ niệm ngài đã vãng sanh tròn 7 năm. Ngày 2 tháng 5 tôi đi thăm ba vị thầy dạy tiểu học, cấp hai, cấp ba của tôi. Hai ngày sau đó lại đi thăm vài vị lão đồng tu. Lần đó là Bồ-đề Tâm đi cùng tôi đến thành phố Ngũ Đại Liên Trì, con gái của tôi ở đạo tràng cùng với tứ đệ (cư sĩ Đồng) chăm sóc cho cha nó. Ngày 6 tháng 5 tôi trở về đạo tràng, tôi hỏi con gái, ba của con tình hình sao rồi? Con gái nói, tình hình luôn tốt. Ông nhà tôi nháy nháy mắt với tôi, sau đó tựa như cười mà chẳng phải cười, đưa ngón tay cái lên. Các đồng tu có thể nghĩ xem, nếu như ông nhà tôi có dấu hiệu vãng sanh thì tôi có thể rời đạo tràng không? Nửa tháng sau, ông nhà tôi biết trước ngày giờ, tự tại vãng sanh, vả lại còn vãng sanh phẩm vị cao. Tình hình ông nhà tôi vãng sanh, tôi đã báo cáo với sư phụ ngài, đối với bên ngoài tôi chỉ phát một thông báo là ông nhà tôi đã vãng sanh, không nói tình hình cụ thể.

Ông nhà tôi đi rồi, tôi thật sự cảm nhận được thế nào gọi là vô thường, vô thường là điều mà bất kỳ người nào cũng không kiểm soát được. Thứ duy nhất có thể làm chủ được chính là bạn niệm Phật cho sáng tỏ, niệm đến mức đến đi tự do, thì bạn có thể làm chủ được chính mình. Nói thế nào cũng không hoàn toàn chính xác, đã là không đến cũng không đi thì vì sao lại nói niệm đến mức đến đi tự do? Chưa đến được cảnh giới đó thì phải nói như vậy mới có thể nói rõ được.

Các đồng tu, các bạn đã làm tốt việc xả bỏ thân luân hồi này hay chưa? Là cam tâm tình nguyện, tích cực chủ động hay là vạn bất đắc dĩ vậy? Thậm chí là căn bản chưa từng nghĩ đến việc phải xả bỏ thân luân hồi này. Trước đây có câu nói thế này “ngày mai lại ngày mai, ngày mai sao nhiều thế”, bạn biết bạn có bao nhiêu ngày mai không? Chúng ta hãy sửa câu này lại một chút: “ngày mai lại ngày mai, ngày mai sao ít thế”, mỗi ngày nhắc nhở chính mình, vẫn còn ngày mai sao?

Thời gian đối với tôi mà nói là cực kỳ quý giá, mỗi phút mỗi giây tôi đều không dám lãng phí, cũng không có quyền lãng phí. Bởi vì thời gian không phải thuộc về cá nhân tôi, nó thuộc về tất cả chúng sanh khổ nạn trong hư không pháp giới. Tôi đã nói nhiều như vậy, chính là muốn nói với các đồng tu, thân luân hồi này bạn xả thì cũng phải xả, không xả thì cũng phải xả, nó không làm theo ý muốn của bất kỳ người nào. Nếu bạn chủ động buông xả để đi thế giới Tây Phương Cực Lạc, làm Bồ-tát A-duy-việt-trí thì vĩnh viễn thoát khỏi lục đạo luân hồi. Nếu bạn xả một cách bị động thì vô lượng kiếp rồi vô lượng kiếp sẽ luân hồi trong sáu cõi. Chọn

con đường nào đây? Đã đến thời khắc then chốt bạn phải lựa chọn rồi, không phải lựa chọn, mà là quyết định đó, đừng để một phen sa chân, ngàn năm hối hận.

Mời xem kệ tụng tiếp theo:

Phụng sự vạn ức Phật, phi hóa biến chư sát, cung kính hoan hỷ khứ, hoàn đảo An Dưỡng quốc.

Phụng sự vạn ức Phật, phi hóa khắp các cõi, cung kính vui mừng đi, về lại cõi An Dưỡng.

“Phụng sự vạn ức Phật”

Thực tế con số không chỉ vạn ức, mà là vô lượng vô biên chư Phật. Bạn nói những Bồ-tát này tự tại biết mấy, đối với câu này, chúng ta tuyệt đối đừng lướt sơ qua, mà phải xem trọng, có thể giúp bạn hướng tâm về thế giới Tây Phương Cực Lạc. Ngày nay chúng ta muốn nhìn thấy Phật ở thế giới phương khác đều không thấy được, muốn thấy báo thân của Bồ-tát Thích-ca Mâu-ni Phật thì phải đến thế giới Hoa Tạng, bao nhiêu người có năng lực sanh đến thế giới Hoa Tạng? Điều kiện sanh đến thế giới Hoa Tạng chính là đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh, sanh đến cõi Thật Báo của Phật, Hoa Tạng là cõi Thật Báo của Thích-ca Mâu-ni Phật. Vì sao vậy? Có thể đến được nơi này thì có thể phụng sự vạn ức Phật. Chỉ cần bạn vãng sanh đến thế giới Cực Lạc thì mỗi ngày bạn đi lễ vạn Phật, bạn nói tôi làm gì có nhiều thời gian như vậy? Phân thân đi mà, có một vạn ức Phật thì bạn phân một vạn ức thân, bạn có bản lãnh này.

“Phi hóa khắp các cõi”

Phi là bay, hóa là biến hóa, hóa thân giống như A-di-đà Phật. A-di-đà Phật hóa thân là để tiếp dẫn vãng sanh đến thế giới Cực Lạc. A-di-đà Phật phát nguyện tiếp dẫn vãng sanh những Bồ-tát này.

“Cung kính vui mừng đi, về lại cõi An Dưỡng”

Đây là nói Bồ-tát của thế giới Cực Lạc, sau khi lễ Phật nghe kinh nghe pháp thì quay trở về thế giới Cực Lạc. Hoàng Niệm lão chú giải cho chúng ta: “Vô lượng vô biên Bồ-tát như vậy lần lượt độ thoát [chúng sanh] vãng sanh an trụ ở Cực Lạc”. Đây là Bồ-tát ở Cực Lạc được đại tự tại, “lại còn có thể cúng dường khắp mười phương

Như Lai, nghe pháp thoại giáo”. Cúng dường Phật là tu phước, nghe Phật giảng kinh thuyết pháp là tu tuệ, phước huệ song tu.

A-di-đà Phật là thầy của chúng ta, chúng ta là học trò của A-di-đà Phật. Người khác cung kính A-di-đà Phật, bất luận bạn đến thế giới nào cũng đều được hoan nghênh. Vì sao vậy? Bởi vì bạn là đệ tử của Di-đà, bạn được dựa hơi A-di-đà Phật nên được tất cả chư Phật Như Lai tán thán, duyên của đệ tử Di-đà đều thù thắng hơn ai hết.

Khái quát đoạn kệ tụng này một chút thì chính là: các Bồ-tát vãng sanh đến thế giới Cực Lạc, đi khắp mười phương, phụng sự chư Phật, phi hành du hóa, từ thế giới Cực Lạc đến khắp mọi nơi nghe pháp đều là hoan hỷ cung kính mà đi, sau khi nghe pháp quay về thế giới Cực Lạc. Cõi nước mà những Bồ-tát này sau khi vãng sanh chính là thế giới Cực Lạc, những chúng sanh được họ lần lượt độ thoát cũng đều ở thế giới Cực Lạc, trong đó đương nhiên cũng bao gồm chúng ta, cũng là du hóa khắp mười phương.

Tiết học này giao lưu đến đây, cảm ơn mọi người, A-di-đà Phật!